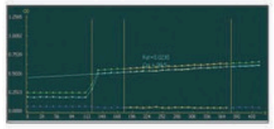
Thông số kỹ thuật

Vị trí thuốc thử/ mẫu



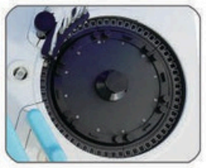
- 26 vị trí mẫu.
- Chức năng làm lạnh thuốc thử.
- 18 vị trí thuốc thử.

Hiệu chuẩn tối ưu cuvette



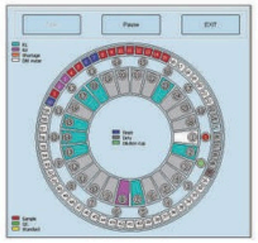
- Tự động kiểm tra cuvette trắng
- Tự động rửa cuvette đã chọn

Cuvette phản ứng



- 60 cuvette nhựa có thể tái sử dụng
- Tự động kiểm tra trắng (blank) cho cuvette
- Hệ thống đo màu theo mô hình phân tách ánh sáng phía sau cuvette
- Cuvette có thể tháo rời, dễ dàng thay thế

Hiện trạng thái chạy động và theo thời gian thực



- Giám sát trực tuyến theo thời gian thực trạng thái hoạt động của khay mẫu, khay thuốc thử và cuvette.
- Thể tích thuốc thử còn lại được giám sát trực tuyến theo thời gian thực.
- Thể tích nước thải được giám sát trực tuyến theo thời gian thực.

Đầu dò mẫu/ thuốc thử/trộn



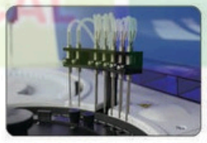
- Tự động phát hiện mức chất lỏng
- Chức năng bảo vệ va chạm
- Rửa bên trong/ bên ngoài đầu dò
- Đầu dò trộn độc lập

Tự động pha loãng và chạy lại xét nghiệm



- Tự động pha loãng và chạy lại xét nghiệm khi dải hấp thụ ngoài dải.
- Tự động pha loãng và chạy lại xét nghiệm khi giới hạn tuyến tính ngoài dải.
- Tự do thiết lập tỷ lệ pha loãng tự động và vị trí dung dịch pha loãng

Hệ thống rửa tự động



- Tự động rửa 12 bước
- Trạm rửa công nghệ cao đảm bảo kết quả xét nghiệm chính xác
- Tiêu thụ nước thấp: 1-2L/giờ

Phần mềm thông minh



- Tự động rửa cuvette khi khởi động và tắt máy.
- Tự động phát hiện thể tích thuốc thử trong mỗi lần khởi động.
- Phát hiện nhiệt độ đĩa thuốc thử khi khởi động.

Distributor:

Shenzhen Tecom Biotech Co., Ltd
A605, Block A, Huafeng Int'l Robotic Industrial Park
Xixiang, Bao'an Distric, Shenzhen 518000 Guangdong,China
Tel: (+86 755) 8671 8946
Email: info@tecombio com
www.tecombio.com

Tecom Science Corporation
555 Gaoxin Ave., Qingshanhu District, Nanchang
330096 Jiangxi ,China
Tel: (+86 791) 8811 0293, 8811 1402
Fax: (+86 791) 8811 1989
www.tecom-cn.com

TC220
Automatic Chemistry Analyzer



Là một máy xét nghiệm sinh hóa tự động mang nhiều cải tiến với:

- Thiết kế nhỏ gọn: 54.8cm×42.2cm×38.3cm
- Dễ dàng vận chuyển: trọng lượng ≤23kg

Là giải pháp thay thế tối ưu cho máy xét nghiệm:

- Giảm thiểu nhân lực.
- Đầu dò trộn độc lập
- Lợi ích của thuốc thử giảm: 300 µl/ xét nghiệm
- Tốc độ hiệu quả: 200 xét nghiệm/giờ
- Thân thiện với người dùng: phần mềm thông minh và dễ sử dụng
- Độ chính xác cao: Giảm thiểu lỗi vận hành/ ngẫu nhiên
- Được đánh giá cao từ các phòng khám

Các chức năng hệ thống

- Phương pháp xét nghiệm: điểm cuối (end-point), động học (kinetic), hai điểm (two-point), thuốc thử đôi (double-reagent), bước sóng đôi (double-wavelength), chuẩn đa (multi-standard) …, và mở với tất cả thuốc thử.

Xử lý mẫu/ thuốc thử

- Thể tích mẫu: 1.6-50 µl, 0.1µl bước
- Pha loãng mẫu: pha loãng trước tự động/ thủ công, với tỉ lệ pha loãng lên tới 1:100
- Vị trí thuốc thử: 26 vị trí
- Thể tích thuốc thử: 10-500 µl, 0.5µl bước

Hệ thống phản ứng

- Cuvette phản ứng: 60 cuvette nhựa có thể tái sử dụng
- Chiều dài quang học của cuvette: 6mm
- Thể tích phản ứng: 180~400µl
- Thời gian phản ứng tối đa: 10 phút
- Nhiệt độ phản ứng: 37±0.1°C

Hệ thống quang học

- Nguồn sáng: đèn vonfram halogen
- Bước sóng: 340nm-690nm, 9 bước sóng, độ chính xác ±1.5nm
- Dải hấp thụ: 0~5.0Abs
- Độ phân giải: 0.0001Abs
- Phương pháp đo quang phổ phía sau

Hiệu chuẩn

- Hiệu chuẩn: Hiệu chuẩn đa điểm tuyến tính/ phi tuyến
- Xét nghiệm lại: tự động chạy lại xét nghiệm mẫu khi kết quả nằm ngoài dải tuyến tính hoặc mẫu không đủ.

Điều kiện làm việc

- Nguồn điện: ~100-240V, 50/60Hz, 300VA
- Nhiệt độ: 10-35°C
- Độ ẩm: ≤90%, không đọng sương

Hệ điều hành

- Windows 10 hoặc Windows 7

Hệ thống phản ứng

- Đầu vào: Giao diện RS-232/ máy tính
- Đầu ra: In kết quả với nhiều định dạng.